

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Bá Chương

2/ Bà Phan Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 487/2023/TLST-HS ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 534/QĐXXST-HS ngày 28/11/2023 đối với bị cáo:

Trần V; sinh năm 1980; CCCD: 079080011361; Nơi sinh: Tp .; Thường trú: 113/68/8 V, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 926 Quốc lộ B, tổ C, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần T và bà Bùi Thị P; Tiền án: 01 theo Bản án số 28/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 02 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” chấp hành xong ngày 04/02/2023, đóng án phí ngày 25/7/2022; Tiền sự: không; *Nhân thân:* Ngày 28/3/1998, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, khi phạm tội V chưa đủ 18 tuổi; Ngày 01/6/2006, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/2008, chấp hành xong án phí hình sự ngày 21/8/2023; Ngày 25/6/2010, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” và 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 06/10/2012, chấp hành xong án phí hình sự ngày 31/7/2012; Ngày 28/5/2014, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 02/9/2016, chấp hành xong án phí hình sự ngày 27/10/2014; Tạm giam, tạm giữ từ ngày 18/7/2023. Có mặt.

Người bị hại:

- Anh Lê S, sinh năm 2003

Địa chỉ: KTX Khu B, Đại học Q, phường Đ, thành phố D, Tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Hoàng Giang T1, sinh năm 2005

Địa chỉ: Phòng 1124 D6, KTX Khu B, Đại học Q, phường Đ, thành phố D, Tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Minh T2

Địa chỉ: 3 X, phường B, quận B, Tp .. (vắng mặt).

- Chị Lê Thị Thanh T3

Địa chỉ: 137/9/17/1 khu phố A, phường Đ, Quận A, Tp .. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/7/2023, anh Đoàn Ngọc Tấn P1, anh Lê S và anh Nguyễn Hoàng G T1 chơi bóng rổ tại sân bóng rổ công viên, khu chung cư M, số A Xa lộ H, khu phố A, phường T, thành phố T. Sau đó, anh P1 không chơi bóng rổ nữa mà ra ngoài đường biên sân bóng rổ để nghỉ ngơi thì nhìn thấy Trần Vũ đ 01 chiếc ba lô màu đen, đang ngồi ngay khu vực để dép, ba lô, điện thoại di động của anh T1, anh S nên anh P1 nghi ngờ và theo dõi thì nhìn thấy V lén lút dùng tay phải lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu iPhone XR màu đen của anh S đang để trên chiếc dép rồi giấu vào túi quần bên trái, V tiếp tục dùng tay phải lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 màu tím của anh T1 đang để ở ba lô giấu vào túi quần bên trái và đứng lên bỏ đi được khoảng 02 bước thì anh P1 chạy đến dùng tay phải kẹp cổ Vũ, tay trái nắm vai V và la lên “ăn trộm”. Lúc này anh S, anh T1 chạy lại kiểm tra thì phát hiện mất trộm 02 điện thoại di động, V lấy từ trong túi quần bên trái của V ra 02 điện thoại di động vừa lấy trộm đưa cho anh T1 nên anh T1 đã trình báo sự việc cho anh Lê Thanh T4 (bảo vệ chung cư M). Sau đó, anh T4 đã giao Trần V cùng tang vật đến Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra ban đầu Trần Vũ k thừa nhận nhưng sau đó đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu giữ được.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động Iphone XR 64GB trị giá 4.966.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 11 64GB trị giá 6.766.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 11.732.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu iPhone XR màu đen; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 màu tím, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại chủ sở hữu.

+ 01 ba lô bằng vải màu đen, phía trước có chữ HASUN, bên trong có 08 bìa nhựa màu vàng, 02 bìa nhựa màu trắng;

+ 01 xe mô tô hiệu Hayate 125 màu đen, biển số 59S1-431.75, qua xác minh do chị Nguyễn Thị Minh T2 là chủ sở hữu. Tháng 8/2022, chị T2 bán xe cho chị Lê Thị Thanh T3 nhưng không làm thủ tục sang tên. Tháng 02/2023, chị T3 bán xe cho 01 người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên. Trần V khai nhận đã mua xe mô tô trên của 01 người đàn ông tên H1 (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên, hiện nay giấy tờ mua bán chiếc xe V đã làm mất.

Về trách nhiệm dân sự: Các anh Lê S, Nguyễn Hoàng Giang T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 415/CT – VKS ngày 12/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Trần V về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng; Cho thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đối với chiếc xe mô tô chưa rõ nguồn gốc và xử lý án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/7/2023, tại sân bóng rổ công viên, khu chung cư M, số A Xa lộ H, khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trần V đã bị bắt quả tang khi vừa thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone XR 64GB trị giá 4.966.000 đồng của anh Lê S; 01 điện thoại di động Iphone 11 64GB trị giá 6.766.000 đồng của anh

Nguyễn Hoàng Giang T1. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 11.732.000 đồng nên đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xoá án tích theo Bản án số 28/2022/HS-ST ngày 24/01/2022, của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Như vậy, bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp: “*Tái phạm*” nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, về nhân thân bị cáo đã từng nhiều lần bị xử phạt về các hành vi chiếm đoạt tài sản nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 52F3-5790, là của chị Nguyễn Thị Minh T2 là chủ sở hữu. Tháng 8/2022, chị T2 bán xe cho chị Lê Thị Thanh T3 nhưng không làm thủ tục sang tên. Tháng 02/2023, chị T3 bán xe cho 01 người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên. Bị cáo khai nhận đã mua xe mô tô trên của 01 người đàn ông không rõ lai lịch nhưng không làm thủ tục sang tên, hiện nay giấy tờ mua bán chiếc xe đã làm mất. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên không có trong danh sách xe bị mất trộm trong hệ thống quản lý của Cơ quan Công an. Do vậy cần giao cơ quan Thi hành án cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp theo quy định;

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng;

- Bị hại đã được nhận lại tài sản không có yêu cầu gì với bị cáo nên được ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Trần V phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Trần V: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô bằng vải màu đen, phía trước có chữ HASUN, bên trong có 08 bì nhựa màu vàng, 02 bì nhựa màu trắng;

- Giao cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô hiệu mô tô hiệu Hayate 125 màu đen, biển số 59S1-43175, số máy F4E8-101740, số khung EV0B-010740. Hết thời hạn nêu trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho số NK24/059C ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;

TOÀ

- Sở Tư pháp TP . HCM;

- VKSND TP . Hồ Chí Minh;

- VKSND TP . Thủ Đức;

- Cơ quan CSĐT Công an TP . Thủ Đức;

- Nhà tạm giữ Công an TP . Thủ Đức;

- Cơ quan THA.HS Công an TP . Thủ Đức;

- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;

- Người tham gia tố tụng;

- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Đinh Khắc Hưng

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THẨM PHÁN

